

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HSST
Ngày: 25-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI-THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thụy Đăng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh
2. Ông Lê Hoàng Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cửu Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng Kh, sinh ngày 08/4/1999. Nơi cư trú: ấp Trường Đông, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn D và bà Võ Thị Mai Th; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt từ ngày 07/7/2017 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người bị hại:

1/ **Lê Minh T,** sinh năm 1989 (có mặt)

2/ **Thái Thị Kim Th,** sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Định Yên, xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3/ **Nguyễn Trọng T,** sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 12, phường Phú Tân, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 08/6/2017 đến nhà anh Lê MT sinh năm 1989 ngụ ấp Định Yên, xã Định Môn, huyện Thới Lai chơi, sau khi trò chuyện với anh T

một lúc thì Kh hỏi mượn xe mô tô biển số 65H1-194.95 loại xe Sirius của anh T để đi mua bia về uống với anh T thì anh T đồng ý. Kh điều khiển xe đi được khoảng 500m thì dừng xe lại mở cốp xe thấy bên trong có giấy tờ xe và 01 ví da cùng một số tờ tiền Việt Nam đồng và một số ngoại tệ nên nảy sinh ý định lấy xe và tiền, Kh không chạy xe đi mua bia nữa mà điều khiển xe chạy lên tỉnh Bình Dương. Đến ngày 09/6/2017 Kh đem xe đến tiệm cầm đồ Honda Mcầm cho anh Bùi Văn C, sinh năm 1977, ngụ số 3/126, Khu vực Bình Thuận 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với số tiền 4.000.000 đồng. Đến ngày 19/6/2017, Kh đến gặp anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1982, ngụ Phố 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nói với anh T là xe của anh T cần tiền nên bán lại với giá 6.000.000 đồng, anh T đồng ý mua và đưa trước cho Kh 800.000 đồng rồi cùng Kh đến tiệm cầm đồ chuộc xe ra với số tiền 4.200.000 đồng và anh T đưa thêm cho Kh 1.000.000 đồng tiền mua xe. Sau khi chuộc xe ra anh T nhờ Kh điều khiển xe này về dùm, Kh điều khiển xe đi về được khoảng 02km thì nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên chạy xe đến tiệm sửa xe Mạnh T thuộc phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, gặp anh Trịnh Huy T, sinh năm 1993, Trịnh Huy Th, sinh năm 1990, cùng ngụ khu phố Hòa Lâm 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An và anh Bùi Đăng K, sinh năm 1985, ngụ khu phố Hưng Định, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nói là xe của người anh cần tiền nên bán, tin lời Kh nói là thật nên anh T và anh K đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng. Sau khi mua xe do Kh bán, đến ngày 20/6/2017, anh K bán lại cho một người tên Lý không rõ địa chỉ cụ thể với giá 4.500.000 đồng, sau khi bán xe, Kh đi làm thuê đến ngày 07/7/2017 thì bị bắt.

Tại biên bản định giá tài sản số: 1012/BB.HĐĐG, ngày 12/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thới Lai xác định giá trị chiếc xe mô tô biển số 65H1-194.95 mà Phạm Hoàng Kh lấy của anh T trị giá 19.350.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 12/9/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố Phạm Hoàng Kh về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi lợi dụng sự tin tưởng của anh T là anh em cô cậu ruột của bị cáo cho mượn xe để bị cáo đi mua bia về uống, để rồi lợi dụng sự tin tưởng đó bị cáo đem xe của anh T lên Bình Dương cầm để lấy tiền tiêu xài, hành vi mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Theo định giá, giá trị chiếc xe mô tô biển số 65H1-194.95 mà Phạm Hoàng Kh lấy của anh T trị giá 19.350.000 đồng.

Với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cần phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian để nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành một con người tốt nhằm phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật thà thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là con em gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha

mẹ đã ly hôn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Kh phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Về trách nhiệm Hình sự: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; Điều 33; các điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Kh mức án từ 18 – 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 584, 585, 586, 589 BLDS 2015 chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo với anh T, anh T. Buộc bị cáo bồi thường cho anh T 20.850.000đồng, bồi thường cho anh T 6.000.000đồng.

Việc bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T xảy ra trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã có văn bản gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng Kh khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 08/6/2017, bị cáo đến nhà anh Lê Minh T sinh năm 1989 ngụ ấp Định Yên, xã Định Môn, huyện Thới Lai chơi, sau đó bị cáo hỏi mượn xe mô tô biển số 65H1-194.95 loại xe Sirius của anh T để đi mua bia thì anh T đồng ý cho mượn. Bị cáo điều khiển xe đi được khoảng 500m thì dừng xe lại mở cốp xe thấy bên trong có giấy tờ xe và 01 ví da cùng một số tờ tiền Việt Nam đồng và một số ngoại tệ nên nảy sinh ý định lấy xe và tiền, bị cáo điều khiển xe chạy lên tỉnh Bình Dương. Ngày 09/6/2017, bị cáo đem xe cầm tại tiệm cầm đồ Honda M tại số 3/126, Khu vực Bình Thuận 1, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với số tiền 4.000.000 đồng. Đến ngày 19/6/2017, bị cáo gặp anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1982 ngụ Phố 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nói với anh T là xe của anh T cần tiền nên bán lại với giá 6.000.000 đồng, anh T đồng ý mua và cùng với bị cáo đi chuộc xe, sau khi chuộc xe anh T nhờ bị cáo điều khiển xe này về dùm, bị cáo điều khiển xe đi về được khoảng 02km thì nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên chạy xe đến tiệm sửa xe Mạnh T thuộc phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, gặp anh Trịnh Huy T, Trịnh Huy Th và anh Bùi Đăng K, bị cáo nói là xe của người anh cần tiền nên bán, tin lời nên anh T và anh K đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng, sau khi mua xe anh K bán lại cho một người tên Lý không rõ địa chỉ cụ thể với giá 4.500.000 đồng. Theo định giá thì trị giá chiếc xe mô tô biển số 65H1-194.95 có giá 19.350.000 đồng.

Bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ quen biết, tin tưởng của các bị hại đối với bị cáo để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, khi bị hại tin tưởng giao tài sản cho bị cáo, hành vi của bị cáo Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Do bản chất lười lao động lại muốn có tiền tiêu sài mà bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Cần thiết có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, rõ ràng, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo Kh hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 20.850.000đồng, anh Nguyễn Trọng T có lời khai ở cơ quan điều tra yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường cho anh T và anh T số tiền trên. Nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 20.850.000đồng và bồi thường cho anh T số tiền 6.000.000đồng.

[4] Về xử lý vật chứng: trả cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV đều mang tên Phạm Hoàng Kh.

Đối với việc bị cáo bán xe cho Trịnh Huy T, Trịnh Huy Th và Bùi Đăng K sẽ được Công an thị xã Thuận An, Bình Dương xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Phạm Hoàng Kh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a Khoản 1 Điều 140, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng Kh 18 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 07/7/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Minh T 20.850.000đồng (hai mươi triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Trọng T 6.000.000đồng (sáu triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: trả cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV đều mang tên Phạm Hoàng Kh.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Đối với bị hại không có mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thụy Đặng Phụng